

BÁO CÁO

**Kết quả công tác Tòa án nhân dân thị xã năm 2022,
phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023**
(Từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022)

Thực hiện báo cáo theo Luật định tại kỳ họp thứ 6 (cuối năm 2022) khóa IV của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long, nhiệm kỳ 2021-2026. Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Phước Long báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long như sau:

I. Đánh giá tình hình tội phạm và các tranh chấp xảy ra trên địa bàn thị xã năm 2022.

Năm 2022, đất nước ta đạt được nhiều thành tựu về kinh tế - xã hội, tình hình an ninh chính trị tiếp tục được củng cố giữ vững. Tuy nhiên cùng với hệ lụy của đại dịch Covid, sự bất ổn của tình hình an ninh thế giới như khủng bố, đe dọa khủng bố, các tranh chấp biển đông... tình hình an ninh chính trị trong nước nói chung cũng như tình hình tội phạm trên địa bàn thị xã Phước Long nói riêng vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp khó lường.

Quá trình xét xử án hình sự năm 2022, cho thấy tội phạm hình sự trên địa bàn thị xã tăng không nhiều so với cùng kỳ năm 2021, nhưng tính chất tội phạm ngày càng nghiêm trọng hơn; các đối tượng phạm tội nhiều lần, tái phạm, tái phạm nguy hiểm manh động và tinh vi có chiều hướng gia tăng, tập trung vào một số loại tội phạm xâm phạm quyền sở hữu như: Tội trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; các tội phạm về ma túy; xâm phạm tình dục đối với trẻ em ... Các loại vụ việc: Dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại tính chất tranh chấp ngày càng phức tạp, đặc biệt là các tranh chấp liên quan đến đất đai, hợp đồng tín dụng, nợ hui, tranh chấp hợp đồng vay tài sản....

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm nỗ lực và quyết tâm, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Công an thị xã Phước Long và các cơ quan hữu quan kịp thời giải quyết xét xử các vụ án xảy ra trên địa bàn thị xã. Xét xử công bằng, khách quan, nghiêm minh, đúng người đúng tội, đúng pháp luật không chỉ nhằm trừng trị răn đe người phạm tội mà còn cao hơn nữa chính là giáo dục người phạm tội cũng như giáo dục nâng cao hiểu biết pháp luật cho nhân dân đồng thời có tác

dụng phòng ngừa chung, góp phần giảm thiểu tình hình tội phạm xảy ra, giữ vững an ninh chính trị và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

II. Kết quả giải quyết các loại án năm 2022

Năm 2022 Tòa án nhân dân thị xã thụ lý 609 vụ, việc (Trong đó: Thụ lý cũ của năm 2021 chuyển qua: Dân sự: 52 vụ; HNGĐ: 32 vụ; KDTM: 01 vụ. Thụ lý mới năm 2022: Hình sự: 90 vụ - 229 bị cáo; dân sự: 124 vụ và 02 việc; HNGĐ: 152 vụ; KDTM: 05 vụ; Xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 21 trường hợp; Ủy thác thu thập chứng cứ: 15 vụ; Xét miễn giảm thi hành án: 28 trường hợp; Hòa giải đối thoại tại Tòa án: 89 vụ).

So với cùng kỳ năm 2021 các loại vụ, việc thụ lý tăng 105 vụ việc.

Tòa án đã giải quyết: 479/609 vụ, việc, đạt tỷ lệ 78,7% còn lại 130 vụ việc chuyển sang năm 2023. Cụ thể:

+ Án hình sự:

Tổng thụ lý 90 vụ 229 bị cáo (thụ lý mới);

Đã giải quyết 75 vụ 158 bị cáo; Đạt tỷ lệ: 83,3%.

Trong đó: - Xét xử 69 vụ 152 bị cáo

- Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung 02 vụ 02 bị cáo

- Đình chỉ 04 vụ 04 bị cáo.

Còn lại 15 vụ 71 bị can.

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 73 vụ - 139 bị cáo / 95 vụ - 202 bị cáo đã thụ lý), số án thụ lý giảm 05 vụ - tăng 27 bị cáo, giải quyết tăng 02 vụ - tăng 19 bị cáo, tỷ lệ giải quyết tăng 5,4%.

Trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long đã tổ chức 07 phiên tòa rút kinh nghiệm có Viện kiểm sát thị xã tham dự rút kinh nghiệm, các phiên tòa đã diễn ra theo đúng tinh thần cải cách tư pháp.

Án Hình sự tập chung chủ yếu ở các loại tội phạm Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cố ý gây thương tích và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phát sinh loại tội phạm mới trên địa bàn: cho vay nặng lãi, giao cấu với người đồng tính chưa thành niên; về tính chất, mức độ hành vi phạm tội ngày càng tinh vi, trẻ hóa, đa số các bị cáo phạm tội đều có nhân thân xấu hoặc có tiền án.

+ Án dân sự:

Án năm cũ chuyển qua: 52 vụ.

Thụ lý mới: 122 vụ

⇒ Tổng thụ lý: 174 vụ

Đã giải quyết 101 vụ; Đạt tỷ lệ: 58%

Trong đó: - Xét xử: 19 vụ

- QĐ CNTT: 26 vụ.

- Đình chỉ: 52 vụ

- Chuyển hồ sơ: 04 vụ.

Còn lại 73 vụ (trong đó 65 vụ trong hạn giải quyết và 08 vụ quá hạn).

Việc dân sự: Thụ lý 02 việc (thụ lý mới)

Giải quyết: 0 việc

Còn lại: 02 việc (trong hạn giải quyết).

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 69/118 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 58 vụ, việc và số án giải quyết tăng 32 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 1,2%.

Hòa giải thành: 78 vụ, tỷ lệ so với án đã giải quyết: 77,2%.

Án dân sự chủ yếu tập trung vào các loại tranh chấp như: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất, hợp đồng tín dụng, nợ hui,... Số lượng án tăng so với năm 2021, tính chất của các vụ án thay đổi theo hướng ngày càng phức tạp, nhiều vụ án đương sự không hợp tác gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án.

+ *Án kinh doanh thương mại:*

Án năm cũ chuyển qua: 01 vụ.

Thụ lý mới: 05 vụ

⇒ Tổng thụ lý: 06 vụ

Đã giải quyết 02 vụ; Đạt tỷ lệ: 33,3%

Trong đó: - QĐ CNTT: 01 vụ

- Đình chỉ: 01 vụ

Còn lại 04 vụ (trong hạn giải quyết).

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 15/16 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 10 vụ, việc và số án giải quyết giảm 13 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 60,45 %.

Các quan hệ tranh chấp chủ yếu: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Hòa giải thành: 01 vụ, tỷ lệ so với số án đã giải quyết: 16,7%.

+ *Án hôn nhân và gia đình:*

Án năm cũ chuyển qua: 32 vụ.

Thụ lý mới: 152 vụ

⇒ Tổng thụ lý: 184 vụ

Đã giải quyết 152 vụ; Đạt tỷ lệ: 82,6%

Trong đó: - Xét xử: 27 vụ

- QĐ CNTT: 101 vụ.

- Đình chỉ: 24 vụ

Còn lại 32 vụ (trong đó 30 vụ trong hạn giải quyết và 02 vụ quá hạn)..

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 191/215 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 31 vụ, việc và số án giải quyết giảm 39 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 6,2%.

CN thuận tình ly hôn: 101 vụ, tỷ lệ so với án đã giải quyết: 66,5%.

Hòa giải đoàn tụ, hòa giải thành: 125 vụ, tỷ lệ so với án đã giải quyết: 82,2%.

Trong quá trình giải quyết án hôn nhân xét thấy nguyên nhân chính dẫn đến ly hôn vẫn là không chung thủy, rượu chè, ma túy và đánh bạc, mục đích hôn nhân không đạt được.

+ **Án lao động:** Trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long không thụ lý, giải quyết vụ án hành chính nào. So với cùng kỳ năm trước không thay đổi.

+ **Án hành chính:** Trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long không thụ lý, giải quyết vụ án hành chính nào. So với cùng kỳ năm trước không thay đổi.

+ **Công tác giải quyết án ủy thác dân sự**

Trong năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã nhận thụ lý 15 vụ việc các loại từ các địa phương khác trong cả nước ủy thác đến, đã giải quyết 15 vụ việc đạt tỷ lệ 100%.

+ **Công tác xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính.**

Trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long đã giải quyết 21/21 trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính. So với cùng kỳ giải quyết 34/34 trường hợp, giảm 07 trường hợp.

0/0 trường hợp giải quyết đơn đề nghị hoãn thời hạn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. So với cùng kỳ giải quyết không đổi.

0/0 trường hợp giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị các quyết định của Tòa án trong việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

Trong quá trình thực hiện công tác này có những vướng mắc và khó khăn như: trình tự thủ tục trước khi đưa ra mở phiên họp thẩm phán được phân công rất mất nhiều thời gian: nghiên cứu hồ sơ, văn bản pháp luật, tổng đạt, niêm yết,... Các thủ tục xây dựng hồ sơ, giấy tờ như giải quyết một vụ án dân sự các đối tượng chiếm tỷ lệ cao là gia đình không quan tâm, lang thang không rõ địa chỉ công tác

tổng đạt các văn bản gặp rất nhiều khó khăn, trong khi kinh phí phục vụ cho công tác này không được Tòa án tối cao cấp.

+ Công tác hòa giải đối thoại tại Tòa án:

Số thụ lý trước ngày 01/12/2021: 06 vụ (trong đó: HNGĐ 05 vụ, DS 01 vụ, KDTM 0 vụ).

Số thụ lý mới: 193 vụ (trong đó: HNGĐ 159 vụ, DS 31 vụ, KDTM 03 vụ)

⇒ Tổng thụ lý: 199 vụ (trong đó: 164 vụ, DS 32 vụ, KDTM 03 vụ)

Kết quả: Giải quyết 162 vụ;

Cụ thể:

+ Hòa giải thành: 116 vụ (Yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận, trong đó: HNGĐ: 108 vụ, dân sự: 07 vụ, KDTM: 01 vụ).

+ Người khởi kiện rút đơn: 32 vụ (Trong đó: HNGĐ: 26 vụ, DS 06 vụ).

+ Hòa giải không thành: 02 vụ (Chuyển sang thụ lý vụ án trong đó: HNGĐ: 01 vụ, dân sự: 01 vụ, KDTM: 0 vụ).

+ Không hòa giải được: 12 vụ (Trong đó: HNGĐ: 06 vụ, DS 05 vụ, KDTM 01 vụ).

Còn lại: 37 vụ (Trong đó: HNGĐ: 24 vụ, dân sự: 12 vụ, KDTM 01 vụ).

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 71/84 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 115 vụ, việc và số án giải quyết tăng 91 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 3,1 %.

- Số vụ, việc yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận: 89 vụ, việc (Trong đó HNGĐ: 82 vụ; DS: 06 vụ; KDTM: 01 vụ).

Kết quả: Tòa án đã ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành 85 vụ (Trong đó: HNGĐ: 79 vụ; DS: 05 vụ; KDTM: 01 vụ), còn lại 04 vụ (03 HNGĐ, 01 DS; 0 KDTM).

So với cùng kỳ năm trước (giải quyết 35/35 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 54 vụ, việc và số án giải quyết tăng 50 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 4,5%.

2. Tình hình án còn lại và án quá hạn:

- Từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022, tổng số án còn lại chưa giải quyết là: 130 vụ (Trong đó HS: 15 vụ 71 bị cáo, DS: 73 vụ và 02 việc, HNGĐ: 32 vụ, KDTM: 04 vụ, Tòa án ra QĐCNHGT 04 vụ). Ước tính thực hiện công việc giải quyết các loại án trong tháng 12 là 45 vụ, việc.

- Tổng số án quá hạn của đơn vị: 10 vụ. Trong đó: Dân sự: 08 vụ, HNGĐ: 02 vụ.

3. Chất lượng giải quyết án:

- Kháng cáo, kháng nghị:

Trong 479 vụ, việc đã giải quyết có 09 vụ bị kháng cáo (trong đó có 01 vụ vừa kháng cáo vừa kháng nghị) và 01 vụ kháng nghị.

- Kết quả giải quyết phúc thẩm: 01 vụ y án, sửa chủ quan 01 vụ, hủy 1,5 vụ (Trong đó 01 vụ hình sự hủy bản án sơ thẩm và phúc thẩm xác định lỗi do quá trình điều tra làm thay đổi khung hình phạt đối với bị cáo không phải lỗi chủ quan của thẩm phán và hủy 01 phần 01 vụ hôn nhân đối với chia tài sản chung); Còn lại 06 vụ chưa có kết quả.

- Kết quả phúc thẩm của năm 2022 đối với số án giải quyết của năm 2021: 03 vụ y án, đình chỉ 01 vụ.

Án bị hủy, sửa chung của năm 2022: 1,5 vụ, trong đó:

Hủy chủ quan 0,5 vụ, sửa chủ quan 01 vụ, chiếm tỷ lệ 0,3%.

So với cùng kỳ năm 2021 (hủy: 01 vụ; sửa: 03 vụ), án bị hủy tăng 0,5 vụ, án bị sửa giảm 02 vụ

Tình hình án xét xử oan sai: không có.

*** Đánh giá chung công tác giải quyết các loại án:**

Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân và Tòa án cấp trên cùng với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tố tụng. Nhìn chung trong công tác giải quyết xét xử các loại vụ việc số lượng thụ lý tăng so với năm 2021. Các vụ án được giải quyết trong hạn luật định và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Thực hiện đúng tinh thần nghị quyết 49 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp, cụ thể là không được oan sai, bỏ lọt tội phạm và tăng cường công tác hòa giải cơ sở.

Án hình sự tăng so với năm 2021, số bị cáo cũng cao hơn so với năm 2021; tỷ lệ của các nhóm tội phạm như "Đánh bạc và tổ chức đánh bạc", "Trộm cắp tài sản", "Cố ý gây thương tích", các tội phạm về ma túy tăng hơn năm trước, độ tuổi phạm tội ngày càng trẻ hóa. Tính chất mức độ hành vi phạm tội ngày càng tinh vi, mạnh động và nguy hiểm hơn.

Các vụ án về các tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân gia đình tăng so với năm 2021; Tính chất tranh chấp càng gay gắt và phức tạp trong các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất (Tranh chấp lỗi đi, tranh chấp ranh giới đất, tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất...), hợp đồng vay tài sản, hợp đồng mua-bán tài sản (chủ yếu là nông sản) và nợ hui. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết Tòa án luôn thực hiện đúng trình tự thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự.

III. Các công tác khác.

1. Công tác thi hành án hình sự

Khi bản án có hiệu lực pháp luật Tòa án ra quyết định thi hành chuyển giao cho các cơ quan có thẩm quyền thi hành theo đúng quy định của pháp luật. Năm 2022 TAND thị xã Phước Long đã ra 94 quyết định thi hành án đối với 94 bị án đạt tỷ lệ 100%. Trong đó:

- Thi hành phạt tù giam: 50 bị án (trong đó có 02 trường hợp do tòa khác ủy thác đến)
- Thi hành phạt tù cho hưởng án treo: 26 bị án (trong đó có 03 trường hợp do tòa khác ủy thác đến).
- Thi hành án phạt cải tạo không giam giữ: 02 bị án.
- Ủy thác thi hành án cho tòa khác: 16 bị án (trong đó: Ủy thác thi hành phạt tù cho hưởng án treo: 15 bị án và Ủy thác thi hành án phạt cải tạo không giam giữ: 01 bị án).

Ngoài ra, đơn vị còn ra 15 quyết định rút ngắn thời gian thử thách án treo và giảm thời hạn cải tạo không giam giữ, 13 quyết định xét miễn giảm nghĩa vụ Thi hành án.

2. Công tác ủy thác tư pháp:

Trong năm 2022 Tòa án nhân dân thị xã Phước Long thực hiện việc ủy thác tư pháp của các Tòa án khác là 15 vụ và đã thực hiện việc ủy thác hoàn thành 15 vụ.

3. Công tác tra cứu cung cấp Bản án lý lịch tư pháp và trích lục bản án, quyết định của Tòa án.

Trong năm 2022 Tòa án nhân dân thị xã Phước Long cung cấp bản án cho Sở Tư pháp, Công an các huyện và tỉnh là 11 bản án; Cấp trích lục 15 bản án, quyết định cho các đương sự.

4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

TAND thị xã Phước Long đã phân công cán bộ trực tiếp công dân hàng ngày, trong năm 2022 đơn vị đã thực hiện được 563 lượt tiếp công dân và 11 đơn nhận bằng đường bưu điện.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại được tổ chức chặt chẽ, đúng quy định. Trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long nhận được 06 đơn thư khiếu nại về hành vi tố tụng của thẩm phán, không có đơn tố cáo. Kết quả giải quyết: 04 đơn thư không chấp nhận yêu cầu nội dung khiếu nại. Còn lại 02 đơn thư đang giải quyết.

5. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân.

Về công tác lãnh đạo: Ngay từ đầu năm, Tòa án đã xác nhận nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022, đề ra biện pháp triển khai thực hiện, ban hành các quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị. Chi bộ Tòa án lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đề ra

các giải pháp nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, khắc phục những tồn tại, hạn chế, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước về cải tiến phương thức chỉ đạo điều hành ở các đơn vị, Tòa án thị xã đã thực hiện việc phân công, phân cấp hợp lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm trong công tác đối với từng cá nhân trong đơn vị, đảm bảo nguyên tắc thẩm phán, hội thẩm độc lập xét xử và tuân theo pháp luật trong giải quyết và xét xử các vụ án. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính - tư pháp tại Tòa, đảm bảo tính công khai minh bạch trong hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án, tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án.

Về công tác cán bộ: Tiếp tục thực hiện nội dung sử dụng cán bộ công chức theo quy định, kết hợp với việc bố trí công việc hợp lý và kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, chú trọng đảm bảo quyền lợi và các chế độ để cán bộ trong đơn vị an tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Đơn vị đã lập tờ trình báo cáo đề nghị bổ nhiệm thêm 01 phó chánh án và 01 chức danh Chánh văn phòng để kiện toàn bộ máy lãnh đạo, đảm bảo các hoạt động của đơn vị.

4. Công tác cải cách tư pháp:

Thực hiện theo Nghị quyết 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị, công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án hình sự, công tác thi đua khen thưởng ngay từ đầu năm 2022 vạch ra kế hoạch phương hướng giải quyết án ngay sau kỳ họp HĐND giữa năm, Lãnh đạo đơn vị đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ: phân công cán bộ kiểm tra giám sát án dân sự, hôn nhân, kinh doanh thương mại, Chánh án kiểm tra giám sát án hình sự, thi hành án hình sự, 01 thẩm phán kiểm tra giám sát bộ phận văn phòng tiếp dân (một cửa liên thông) đưa vào quy chế hoạt động của cơ quan đơn vị về công tác kiểm tra giám sát, hàng tháng, hàng quý giao ban định kỳ hoặc đột xuất tổ chức họp kiểm tra giám sát đôn đốc, từ đó các mặt hoạt động của đơn vị đều đạt và vượt chỉ tiêu của Tòa án tối cao đề ra. Đồng thời đăng tải các quyết định, bản án trên cổng thông tin điện tử nhằm tăng cường tính công khai minh bạch trong các hoạt động tố tụng.

IV. Về công tác Hội thẩm nhân dân:

Đoàn Hội thẩm gồm 19 đồng chí (trong đó có 01 đ/c trưởng đoàn và 01 đ/c phó trưởng đoàn hội thẩm).

Năm 2022, Đoàn hội thẩm đã tham gia xét xử 115 vụ án, trung bình 01 hội thẩm xét xử 06 vụ/năm. Hội thẩm nhân dân đã nâng cao trách nhiệm trong việc tự nghiên cứu, tham gia tập huấn để nâng cao trình độ, trong công tác xét xử, tích cực nghiên cứu hồ sơ nhằm nắm được nội dung và các tình tiết liên quan đến vụ án, ghi chép những vấn đề cần làm rõ, quá trình nghiên cứu nếu phát hiện có mâu

thuần trong hồ sơ đã kịp thời trao đổi với các Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa để đề ra hướng giải quyết.

Khi nghị án, các Hội thẩm thảo luận dân chủ, nêu trước quan điểm của mình về giải quyết vụ án theo nguyên tắc Hội thẩm ngang quyền với Thẩm phán, sau khi Thẩm phán nêu quan điểm của mình thì cùng thảo luận và biểu quyết theo đa số. Do quá trình xét xử đảm bảo quy định của pháp luật nên trong năm, phần lớn các quyết định của Hội đồng xét xử phần lớn đều thống nhất, nếu có quan điểm khác nhau giữa Thẩm phán và Hội thẩm thì hội đồng xét xử bàn luận kỹ trước khi đưa ra biểu quyết. Đảm bảo qui định khi xét xử, Hội thẩm ngang quyền với Thẩm phán; độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Ý kiến thiểu số được bảo lưu trong hồ sơ vụ án.

Ban Lãnh đạo Tòa án luôn chú trọng đến hoạt động của Hội thẩm cũng như chất lượng của hội thẩm trong các vụ án cụ thể. Thường xuyên trao đổi với Trưởng, phó Đoàn hội thẩm về các hoạt động của Đoàn Hội thẩm, giữ được mối quan hệ chặt chẽ, đoàn kết phát huy được vai trò, trách nhiệm của Hội thẩm nhân dân, đồng thời kịp đưa ra những biện pháp và khắc phục cụ thể tránh bị động trong công tác xét xử. Trước khi xét xử đều gửi giấy mời hội thẩm tham gia phiên tòa. Trong năm không có trường hợp nào phải tạm hoãn phiên tòa vì không có Hội thẩm tham gia.

Trong năm đã tổ chức cho Đoàn hội thẩm tham gia đầy đủ các đợt tập huấn trực tuyến vào tháng 01, tháng 03/2022 do Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức và 01 đợt tập huấn nghiệp vụ trực tiếp tại thành phố Vũng Tàu vào tháng 05/2022 do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức, các hội thẩm tham gia tương đối đầy đủ. Tiếp tục tổ chức cho hội thẩm tham gia tập huấn trực tuyến do Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức vào ngày 09/12/ 2022.

Tuy nhiên hoạt động của Hội thẩm vẫn còn một số hạn chế nhất định như : một số Hội thẩm do được cử đi học, bận công tác nên ít tham gia xét xử, một số Hội thẩm đi tập huấn chưa đầy đủ...

Tuy có những khó khăn nhất định, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Thị uỷ, Hội đồng nhân dân, Toà án nhân dân thị xã đã phối hợp chặt chẽ với UBTWMTTQVN thị xã và các cơ quan, ban ngành tạo điều kiện tốt nhất có thể cho Đoàn Hội thẩm tham gia và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xét xử trong năm 2022 của ngành cụ thể là tỷ lệ án hủy, sửa do lỗi chủ quan chỉ có 1,5 vụ/ 115 vụ xét xử; thấp hơn so với năm 2021 là 2,5 vụ.

Từ những kết quả đạt được nêu trên, năm 2022 Đoàn hội thẩm có 02 HTND được Chánh án nhân dân tối cao tặng Bằng khen; 03 HTND được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tặng Giấy khen năm. Các hội thẩm còn lại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã phối hợp với Trưởng đoàn hội thẩm lập tờ trình đề

ng nghị Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long khen thưởng nhằm động viên, khích lệ các hội tham gia xét xử tại Tòa.

V. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thị ủy Phước Long, sự giám sát chặt chẽ của HĐND thị xã Phước Long, Tòa án luôn đoàn kết, thống nhất phấn đấu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành, góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đơn vị đã thực hiện tốt nội quy và quy chế của ngành.

Qua công tác xét xử cho thấy, các vụ án đều được giải quyết kịp thời, hạn chế tối đa vụ án quá hạn luật định, chất lượng giải quyết được đảm bảo; tỷ lệ án sửa thấp hơn so với tỷ lệ quy định của TAND tối cao cho phép. Trong tổng số các loại án tranh chấp dân sự chung đã giải quyết tỷ lệ hòa giải thành đạt 80,4% (205/255 vụ, việc)

Công tác tiếp công dân được thực hiện tốt, trong năm 2022, TAND thị xã Phước Long đã tiếp hơn 563 lượt tiếp công dân và 11 đơn nhận bằng đường bưu điện, trong đó lãnh đạo tiếp gần 40 lượt công dân để giải đáp các vấn đề mà công dân thắc mắc liên quan đến công tác nghiệp vụ; ngoài ra các thẩm phán, thư ký cũng thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân liên quan đến các vụ án mà được lãnh đạo phân công.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan đơn vị; cán bộ. Công chức hưởng ứng tham gia đầy đủ có hiệu quả các chính sách xã hội do Tòa án tỉnh và địa phương phát động, trong năm không có cán bộ vi phạm pháp luật bị xử lý.

2. Hạn chế và nguyên nhân:

Trong năm vẫn còn bị cấp phúc thẩm hủy 0,5 vụ và sửa 01 vụ do lỗi chủ quan của thẩm phán; phát sinh 10 vụ án quá hạn.

Nguyên nhân khách quan:

Tranh chấp ngày càng phức tạp; Một số đương sự không hợp tác; kéo dài trong việc cung cấp chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ án. Một số văn bản áp dụng pháp luật chưa có hướng dẫn kịp thời dẫn đến quá trình thực hiện gặp vướng mắc; Do nhận thức đánh giá và áp dụng pháp luật của từng thẩm phán là khác nhau. Một số vụ án có đương sự và tài sản tranh chấp ở nhiều địa phương khác nhau nên phải ủy thác tổng đạt, niêm yết nhiều lần hoặc ủy thác tư pháp, đợi kết quả mới có cơ sở giải quyết vụ án.

Biên chế cán bộ hiện còn thiếu 01 thư ký; Trong năm có 02 thư ký nghỉ thai sản, chỉ còn 01 thư ký giúp việc cho 06 thẩm phán. Dù các thẩm phán đã nỗ lực, tích cực giải quyết án nhưng việc thiếu hụt biên chế cũng như thiếu thư ký giúp việc trong một số hoạt động tổ tụng nên cũng ảnh hưởng lớn đến công tác giải

quyết án. Mặc khác từ ngày 15/12/2022 đến nay khuyết chức danh Chánh văn phòng nên các thẩm phán ngoài giải quyết việc chuyên môn còn phải tham mưu 01 số báo cáo của Đảng, ngành và đoàn thể nên dẫn đến việc xét xử còn án hủy 0,5 vụ và sửa 01 vụ do lỗi chủ quan.

Nguyên nhân chủ quan:

Đối với những vụ án bị hủy, sửa cũng một phần do thẩm phán chưa đánh giá phân tích toàn diện các chứng cứ.

Sau khi có kết quả phúc thẩm, Ban lãnh đạo đã họp tập thể thẩm phán để rút kinh nghiệm và chấn chỉnh ngay.

V. Nhiệm vụ trong tâm, biện pháp thực hiện năm 2023

1. Tiếp tục triển khai thi hành nghiêm túc quy định của Hiến pháp năm 2013 và các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của TAND cấp trên, đổi mới lề lối làm việc theo tinh thần cải cách tư pháp tại Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ chính trị; Kết luận số 92 -KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 37/2012/QH13; Nghị quyết số 63/2013/QH13; Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc Hội; Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, các bộ luật, luật của quốc hội thông qua có hiệu lực thi hành.

2. Tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết trung ương 4 khóa XI, gắn với việc thực hiện chỉ thị số 05 - CT/TW ngày 15/5/2017 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kết hợp thực hiện cuộc vận động "nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức Tòa án nhân dân".

3. Xây dựng kế hoạch công tác đúng hướng, khoa học, phù hợp với tinh thần thực tiễn tại đơn vị. Triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết chỉ ủy chỉ bộ và Nghị quyết Đảng bộ thị ủy. Xây dựng giải pháp khắc phục những hạn chế năm 2022.

4. Tăng cường và phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ, tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của chính quyền địa phương và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Phối hợp tốt các cơ quan hữu quan, UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã.

5. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính- tư pháp nhằm đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc Tòa án.

6. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cũng như công tác giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong đơn vị.

7. Đẩy mạnh công tác giải quyết các loại án đảm bảo về số lượng và chất lượng đạt và vượt chỉ tiêu do Tòa án cấp trên đề ra, hạn chế mức thấp nhất các loại án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán. Nâng cao chất lượng xét xử, kiên quyết không để án oan sai, không để lọt tội phạm, hạn chế án quá hạn phát sinh. Thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo 100% các bản án có hiệu lực pháp luật đều được ra quyết định thi hành án kịp thời, đảm bảo tất cả các trường hợp hoãn đúng quy định của pháp luật. Tổ chức các phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ Thẩm phán và Kiểm viên sát. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo kịp thời, đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng khiếu nại kéo dài, khiếu kiện đông người.

8. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, đánh giá, phân loại CBCC chính xác, công bằng, khen thưởng kịp thời, kỷ luật nghiêm minh. Tạo điều kiện phát triển nhân tố điển hình tiên tiến.

9. Chủ động phối hợp với Công an – Viện kiểm sát – Thi hành án tổ chức ký kết quy chế phối hợp trong các hoạt động tố tụng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện năm 2023./.

Nơi nhận:

- HĐND TX Phước Long;
- Lưu;

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TX PHƯỚC LONG
CHÁNH ÁN**



HOÀNG NGỌC BÂN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG**

PHỤ LỤC THỐNG KÊ

Kết quả giải quyết án và công tác thi hành án
Hình sự của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long
năm 2022

Phước Long, ngày 05 tháng 12 năm 2022

A. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT ÁN

ST T	LOẠI ÁN	NĂM 2021	NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH	TỶ LỆ GIẢI QUYẾT (% VỤ)
1	Tổng thụ lý	539 vụ	609 vụ	Tăng 70 vụ	
	Tổng giải quyết	443 vụ	479 vụ	tăng 36 vụ	Giảm 9,2%
2	HÌNH SỰ				
	Tổng thụ lý (vụ/bị cáo)	95 vụ/202 BC	90 vụ/229 BC	Giảm 05 vụ, 27 bị cáo	
	Tổng giải quyết (vụ/ bị cáo)	73 vụ/139 BC	75 vụ/158 BC	Tăng 02 vụ, 19 bị cáo	Tăng 5,4%
3	DÂN SỰ + HNGD + KDTM + HÒA GIẢI VIÊN+ VIỆC HÌNH SỰ, DÂN SỰ + UỶ THÁC DÂN SỰ				
	Tổng thụ lý (vụ)	410 vụ, việc	498 vụ, việc	Tăng 88 vụ, việc	
	Tổng giải quyết (vụ)	336 vụ, việc	383 vụ, việc	Tăng 47 vụ, việc	Giảm 5%

4	HÀNH CHÍNH				
	Tổng thụ lý (vụ)	0 vụ	0 vụ	Không đổi	
	Tổng giải quyết (vụ)	0 vụ	0 vụ	Không đổi	
5	ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XLHC				
	Tổng thụ lý (vụ)	34 vụ	21 vụ	Giảm 13 vụ	
	Tổng giải quyết (vụ)	34 vụ	21 vụ	Giảm 13 vụ	

B. CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

STT	LOẠI ÁN	NĂM 2021	NĂM 2022	TỶ LỆ SO SÁNH	TỶ LỆ GIẢI QUYẾT % VỤ
1	THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ				
	Tổng thụ lý (bị án)	87 bị án	94 bị án	tăng 07 bị án	
	Tổng giải quyết (bị án)	87 bị án	94 bị án	Tăng 07 bị án	